

PHỤ LỤC
TỔNG HỢP KIẾN NGHỊ SAU GIÁM SÁT ĐÃ GIẢI QUYẾT XONG CỦA BAN PHÁP CHẾ NĂM 2023
(Kèm theo Báo cáo số/BC-UBND, ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Hà)

TT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	KẾT QUẢ THỰC HIỆN, GIẢI QUYẾT	GHI CHÚ
I	Báo cáo số 13/BC-BPC, ngày 17/4/2023 về kết quả giám sát việc ban hành quyết định của Ủy ban nhân dân huyện; nghị quyết của Hội đồng nhân dân và quyết định của Ủy ban nhân dân xã, thị trấn		
	1. Đối với Ủy ban nhân dân huyện		
1	Tiếp tục chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do UBND huyện, HĐND và UBND các xã, thị trấn ban hành; hằng năm có kế hoạch, phân công cán bộ, công thức tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ trong công tác xây dựng, thực hiện quy định ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	<p>Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL do HĐND, UBND các cấp ban hành. UBND huyện chỉ đạo thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định tại Nghị định 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ; Nghị định 154/2020/NĐ-CP, ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản QPPL.</p> <p>Chỉ đạo phòng Tư pháp tham mưu UBND huyện xây dựng các Kế hoạch triển khai công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2024; Kế hoạch triển khai công tác Tư pháp năm 2024 trên địa bàn¹; ban hành Quyết định công bố kết quả hệ thống hóa văn bản QPPL do HĐND và UBND huyện ban hành kỳ 2019-2023; Chỉ đạo các cơ quan đơn vị, UBND các xã, thị trấn cử cán bộ, công thức tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nhằm nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ trong công tác xây dựng, thực hiện quy định ban hành văn bản quy phạm pháp luật.</p>	
2	Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tham mưu thực hiện đúng quy định về thời gian (lấy ý kiến tham gia của đối tượng chịu	UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện đúng quy định về soạn thảo, thông qua, ban hành văn bản quy	

¹ KH số 49/KH-UBND, ngày 01/02/2024 triển khai công tác tư pháp năm 2024 trên địa bàn huyện Đưk Hà; KH số 01/KH-UBND, ngày 03/01/2024 triển khai công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2024 trên địa bàn huyện

TT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	KẾT QUẢ THỰC HIỆN, GIẢI QUYẾT	GHI CHÚ
	<i>sự tác động trực tiếp, gửi thẩm định</i>) trong quá trình soạn thảo, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.	phạm pháp luật; trong quá trình xây dựng văn bản, có giải pháp phát huy trách nhiệm tham gia, góp ý của đối tượng chịu sự tác động trực tiếp để đảm bảo văn bản ban hành đạt chất lượng, tính khả thi cao	
3	Quan tâm, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 93/2022/NQ-HĐND, ngày 12/12/2022 của HĐND tỉnh Kon Tum về quy định mức phân bổ kinh phí đảm bảo cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật của HĐND, UBND các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum.	Thực hiện theo Văn bản số 1316/STP-XDKTr&PBPL, ngày 01/8/2023 của Sở Tư pháp tỉnh về việc hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 93/2022/NQ-HĐND. Theo đó, hàng năm, các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm lập dự toán cho công tác xây dựng văn bản QPPL và hoàn thiện hệ thống pháp luật tổng hợp chung vào trong dự toán chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị theo quy định của Luật Nhân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan.	
	2. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn		
4	Đề nghị UBND xã Hà Mòn, Ngọc Wang, Đăk La, Đăk Mar, thị trấn Đăk Hà nghiêm túc kiểm điểm, rút kinh nghiệm. Đồng thời, khẩn trương khắc phục hạn chế, thực hiện đúng nội dung kiến nghị của Ban Pháp chế HĐND huyện tại Báo cáo số 26/BC-BPC, ngày 05/5/2022 ² .	Đối với khuyết điểm tại Báo cáo số 26/BC – BPC ngày 05/5/2022 của Ban pháp chế về kết quả giám sát việc xây dựng và thực hiện quy chế làm việc của HĐND và UBND nhiệm kỳ 2021 – 2026. Ngay sau khi có kết luận của Ban pháp chế, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đã triển khai khắc phục những tồn tại hạn chế, thực hiện nghiêm theo các bước đã được quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	
5	Thực hiện đúng quy định về soạn thảo, thông qua, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; trong quá trình xây dựng văn bản, có giải pháp phát huy trách nhiệm tham gia, góp ý của đối tượng chịu sự tác động trực tiếp để đảm bảo văn bản ban hành đạt chất lượng, tính khả thi cao.	Quá trình tham mưu xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, các bộ phận tham mưu cơ bản đã tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật, từ việc ban hành chương trình xây dựng pháp luật, đến việc tổ chức soạn thảo, lấy ý kiến của các đơn vị có liên quan và lấy ý kiến của các đối tượng chịu sự tác động của văn bản. Qua công tác rà soát và công bố danh mục văn bản hết hiệu lực thi hành làm cơ sở, căn cứ để triển khai	

² Về kết quả giám sát việc xây dựng, thực hiện quy chế làm việc của HĐND và UBND các xã, thị trấn nhiệm kỳ 2021-2026

TT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	KẾT QUẢ THỰC HIỆN, GIẢI QUYẾT	GHI CHÚ
		các nhiệm vụ tại địa phương.	
6	<p>Chỉ đạo cán bộ, công chức tham mưu chủ động nghiên cứu, nâng cao nghiệp vụ, chuyên môn; tăng cường công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương; công bố danh mục văn bản ngưng hiệu lực, hết hiệu lực theo quy định.</p>	<p>Nhận thức rõ tầm quan trọng của việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống VBQPPL, trong quá trình thi hành Luật Ban hành VBQPPL; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành VBQPPL và các văn bản hướng dẫn thi hành của Trung ương. Lãnh đạo các xã, thị trấn luôn quán triệt tới cán bộ, công chức chủ động nghiên cứu, nâng cao nghiệp vụ, chuyên môn tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng do huyện, tỉnh tổ chức; tăng cường công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương; 11/11 xã, thị trấn đã ban hành Quyết định công bố kết quả hệ thống hóa văn bản QPPL thuộc lĩnh vực QLNN kỳ 2019-2023³. Đồng thời, xây dựng và triển khai kế hoạch công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2024; Kế hoạch triển khai công tác Tư pháp năm 2024 trên địa bàn.</p>	
7	<p>Khẩn trương khắc phục hạn chế tại mục 1, phần III của báo cáo, cụ thể:</p> <p>- UBND xã Đăk Long:</p> <p>+ Xử lý văn bản có sai sót về thể thức, kỹ thuật đối với Quyết định số 173/2022/QĐ-UBND, ngày 08/6/2022 của UBND xã theo quy định tại khoản 3, Điều 130 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, ngày 14/5/2016 của Chính phủ.</p> <p>+ Rút kinh nghiệm trong việc thông qua dự thảo Quyết định là văn bản quy phạm pháp luật, trình tự xem xét, thông qua phải thực hiện đúng theo quy định của Điều 145 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.</p>	<p>UBND xã đã chỉ đạo công chức chuyên môn rà soát, tham mưu cho UBND xã ban hành Quyết định⁴ đính chính sai sót tại Quyết định số 173/2022/QĐ-UBND ngày 08/6/2022 của UBND xã về việc điều chỉnh ban hành Quy chế làm việc của UBND xã Đăk Long nhiệm kỳ 2021-2026. Đồng thời, rút kinh nghiệm trong tổ chức rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và trình tự xem xét, thông qua dự thảo Quyết định là văn bản quy phạm pháp luật theo đúng quy định của pháp luật.</p>	

³ Thực hiện theo Kế hoạch số 61/KH-UBND, ngày 02/3/2023 của UBND huyện

⁴ Quyết định số 84/QĐ-UBND, ngày 18/5/2023

TT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	KẾT QUẢ THỰC HIỆN, GIẢI QUYẾT	GHI CHÚ
	<p>- UBND xã ĐăkHring: Ban hành lại Quyết định sửa đổi, bổ sung để thay thế Quyết định số 01/2022/QĐ-HĐND, ngày 23/6/2022 của UBND xã ĐăkHring⁵ theo Mẫu số 37 ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, ngày 14/5/2016 của Chính phủ; nội dung quyết định thực hiện theo khoản 3 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020.</p>	<p>UBND xã đã chỉ đạo công chức Văn phòng - Thống kê phối hợp với công chức Tư pháp - Hộ tịch tiến hành rà soát toàn bộ quy định của pháp luật, đồng thời tham mưu cho UBND xã ban hành quyết định sửa đổi, bổ sung để thay thế Quyết định số 01/2022/QĐ-UBND ngày 22/6/2022 của UBND xã Đăk Hring theo mẫu số 37 ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, ngày 14/5/2016</p>	
	<p>- UBND xã ĐăkMar: Ban hành quyết định sửa đổi, bổ sung đối với văn bản quy phạm pháp luật phải thực hiện theo Mẫu số 37 ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, ngày 14/5/2016 của Chính phủ; nội dung quyết định thực hiện theo khoản 3 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020. Đồng thời viết chính xác tên tổ chức, đơn vị trình, đề nghị ban hành văn bản.</p>	<p>UBND xã đã chỉ đạo công chức Văn phòng - Thống kê phối hợp công chức Tư pháp - Hộ tịch rà soát toàn bộ quy định của pháp luật, tham mưu cho UBND xã ban hành quyết định sửa đổi, bổ sung theo quy định⁶. Đồng thời, chỉ đạo thực hiện việc công bố công khai, niêm yết tại Bộ phận Một cửa, gửi các thôn trên địa bàn xã để niêm yết; tổ chức thực hiện có hiệu quả từng nội dung của quy chế.</p>	
II	Báo cáo số 35/BC-BPC, ngày 19/6/2023 về kết quả giám sát việc thực hiện một số quy định của pháp luật về Dân quân tự vệ trên địa bàn huyện Đăk Hà		
	1. Ủy ban nhân dân huyện		
1	<p>Tiếp tục chỉ đạo các địa phương, cơ quan, đơn vị xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ theo đúng quy định của pháp luật, bảo đảm đủ chỉ tiêu được giao; được quản lý, giáo dục, huấn luyện chặt chẽ, có khả năng chiến đấu; luôn sẵn sàng</p>	<p>UBND huyện chỉ đạo Ban Chỉ huy Quân sự huyện xây dựng lực lượng dân quân tự vệ theo Thông tư số 77/TT-BQP ngày 23/6/2020 của Bộ Quốc phòng, từng bước nâng cao chất lượng chính trị và độ tin cậy; thường xuyên phúc tra, rà soát chất lượng đảm bảo cho nhiệm vụ huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu⁷.</p>	

⁵ Về việc ban hành Quy chế làm việc của UBND xã khóa IX, nhiệm kỳ 2021-2026 (sửa đổi, bổ sung).

⁶ Quyết định số 92/2022/QĐ-UBND, ngày 23/8/2022 về việc ban hành Quy chế làm việc của UBND xã Đăk Mar nhiệm kỳ 2021-202 (sửa đổi)

⁷ Tổng số DQTV trên toàn huyện: 1.084 đồng chí. Trong đó, Dân quân 903 đồng chí đạt 83,3%; Tự vệ 181 đồng chí đạt 16,7%; Thực hiện luân phiên, cho ra và kết nạp mới đối với chiến sỹ dân quân 200/840 đồng chí đạt 23,8 %.

TT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	KẾT QUẢ THỰC HIỆN, GIẢI QUYẾT	GHI CHÚ
	nhận nhiệm vụ với thời gian nhanh nhất, đảm bảo bí mật, an toàn.		
2. Ban Chỉ huy Quân sự huyện			
2	Tham mưu, làm tốt công tác tuyên truyền, quán triệt, phổ biến pháp luật về Dân quân tự vệ; nghị quyết về nhiệm vụ quốc phòng, quân sự hằng năm đảm bảo phù hợp với đối tượng, tình hình thực tế của từng địa phương.	Sau khi Luật Dân quân tự vệ số 48/2019/QH14 có hiệu lực Ban Chỉ huy Quân sự huyện đã tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tổ chức hội nghị tuyên truyền phổ biến Luật đến toàn thể cán bộ công chức, viên chức tham mưu về công tác Dân quân tự vệ và lực lượng dân quân tự vệ trên địa bàn huyện nắm tham mưu tổ chức thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ; đối với Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy và Ủy ban nhân dân huyện về lãnh đạo nhiệm vụ quốc phòng, quân sự hằng năm được Đảng ủy, Ban Chỉ huy Quân sự huyện cụ thể hóa vào Nghị quyết của Đảng ủy Quân sự huyện và kế hoạch của Ban Chỉ huy Quân sự huyện và được phổ biến đến Ban Chỉ huy Quân sự các xã, thị trấn; cơ quan, tổ chức.	
3	Thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn về tổ chức, hoạt động, việc thực hiện các chế độ chính sách, việc trang bị công cụ hỗ trợ cần thiết đối với Ban Chỉ huy quân sự xã, thị trấn và Ban Chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức.	Hằng năm Ban Chỉ huy Quân sự huyện sau khi tổ chức hội nghị triển khai nhiệm vụ quân sự quốc phòng đều có các hướng dẫn của từng chuyên ngành gửi đến Ban Chỉ huy Quân sự các xã, thị trấn để hướng dẫn tổ chức thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương; đối với trang bị công cụ hỗ trợ cho lực lượng dân quân tự vệ hiện nay Ủy ban nhân dân huyện đã hỗ trợ kinh phí mua 28 bộ công cụ hỗ trợ A2 cho trung đội dân quân cơ động của huyện gồm khiên, dùi cui, áo giáp, bao tay bắt dao...	
4	Tiếp tục tăng cường công tác phối hợp với cấp ủy, chính quyền cơ sở làm tốt công tác phát triển đảng viên trong lực lượng Dân quân tự vệ; kịp thời củng cố, kiện toàn, bồi dưỡng cán bộ Ban chỉ huy quân sự xã, thị trấn ở những nơi	Công tác phối hợp với cấp ủy chính quyền địa phương về phát triển đảng trong lực lượng dân quân tự vệ luôn được quan tâm, phối hợp nhịp nhàng đến nay tỷ lệ Đảng viên trong lực lượng DQTV đạt 25,18%, đoàn viên đạt 40,6% đã vượt chỉ tiêu so với Nghị quyết của Đảng ủy Quân	

TT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	KẾT QUẢ THỰC HIỆN, GIẢI QUYẾT	GHI CHÚ
	còn thiếu; chưa đảm bảo về trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ.	sự huyện xác định; đã kịp thời củng cố, kiện toàn, bồi dưỡng cán bộ Ban chỉ huy quân sự xã, thị trấn ở những nơi còn thiếu; chưa đảm bảo về trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ.	
	3. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn		
5	Tiếp tục triển khai, làm tốt nhiệm vụ về tổ chức xây dựng, huấn luyện và chỉ đạo hoạt động của lực lượng Dân quân tự vệ theo thẩm quyền; đảm bảo chế độ chính sách cho lực lượng Dân quân tự vệ đúng quy định, thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội.	UBND các xã, thị trấn đã chỉ đạo Ban Chỉ huy Quân sự tham mưu cho Đảng ủy, chính quyền ban hành các kế hoạch để triển khai thực hiện Luật Dân quân tự vệ năm 2019; Nghị quyết số 79/2020/NQ-HĐND, ngày 14/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Về ban hành Đề án Tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025,... Đồng thời tổ chức tuyên truyền, quán triệt, phổ biến bằng nhiều hình thức như tổ chức hội nghị, họp khu dân cư, thông qua trang thôn tin điện tử của xã, phát qua hệ thống loa truyền thanh không dây, sao gửi văn bản,... giúp cho đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và người dân, đặc biệt là lực lượng thanh niên nắm được vị trí, tầm quan trọng của công tác Dân quân tự vệ trong tình hình mới, phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị đối với việc chăm lo, xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ vững mạnh; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, gắn với thế trận an ninh Nhân dân.	
5	Chỉ đạo Ban Chỉ huy Quân sự xã, thị trấn khắc phục những hạn chế được nêu tại mục 1, phần III của Báo cáo giám sát ⁸ ; hằng năm lập kế hoạch xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ, dự toán ngân sách bảo đảm chi cho công tác quốc phòng, quân sự trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.	Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, Ban chỉ huy quân sự nghiêm túc tiếp thu khẩn trương rà soát cũng như nắm các quy định của các cấp về xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ và tham mưu lập dự toán ngân sách hằng năm để bảo đảm chi cho công tác quốc phòng, quân sự trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.	

⁸ Báo cáo số 35/BC-BPC, ngày 19/6/2023 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện.

TT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	KẾT QUẢ THỰC HIỆN, GIẢI QUYẾT	GHI CHÚ
6	Thường xuyên kiểm tra, chỉ đạo Ban Chỉ huy Quân sự xã, thị trấn quản lý tốt vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, trang thiết bị, trang phục,... đã được trang bị theo quy định.	Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn, BCH Quân sự việc quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, trang phục thực hiện đúng quy định; thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá hiện trạng súng đạn theo định kỳ, thực hiện nghiêm công tác cấp phát tư trang đối với lực lượng Dân quân tự vệ theo Luật định; kinh phí hoạt động huấn luyện được quan tâm bố trí theo khả năng ngân sách của địa phương.	
III	<i>Báo cáo số 48/BC-BPC, ngày 19/6/2023 về kết quả giám sát việc thực hiện nội dung đã trả lời chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại Kỳ họp thứ 4, 5; việc trả lời, giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 5 Hội đồng nhân dân huyện Khóa VI, nhiệm kỳ 2021-2026</i>		
	1. Đối với Ủy ban nhân dân huyện		
1-3	(1) Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc, tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc giải quyết kiến nghị của cử tri và thực hiện nội dung đã trả lời chất vấn với đại biểu Hội đồng nhân dân huyện. Đặc biệt là nghiên cứu giải pháp, phương án để thực hiện, giải quyết các nội dung chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, kiến nghị của cử tri còn đang thực hiện; chỉ đạo khắc phục những hạn chế đã được nêu tại báo cáo ⁹ . (2) Thường xuyên theo dõi, đề xuất, đôn đốc các cấp, ngành, đơn vị có liên quan xem xét, phối hợp giải quyết những nội dung cử tri kiến nghị, phản ánh vượt thẩm quyền mà Ủy ban nhân dân huyện đã có văn bản đề nghị hoặc đã có ý kiến, đề vấn đề cử tri quan tâm sớm được giải quyết. (3) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và Ủy ban nhân dân xã, thị trấn nâng cao trách nhiệm trong tham mưu, phối hợp,	Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành các văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện giải quyết các kiến nghị của cử tri và thực hiện nội dung trả lời chất vấn với đại biểu HĐND huyện ¹⁰ . Chỉ đạo Thủ trưởng các địa phương, đơn vị nâng cao vai trò, trách nhiệm trong công tác giải quyết và tham mưu giải quyết, trả lời cử tri trên địa bàn huyện, ý kiến chất vấn của đại biểu HĐND huyện; khi tiếp nhận kiến nghị của cử tri, cần chỉ đạo kiểm tra thực tế, đánh giá mức độ ảnh hưởng, tính cấp thiết của kiến nghị để có trả lời, giải quyết kịp thời, thỏa đáng. Chú trọng tập trung giải quyết đối với các nhóm vấn đề mà cử tri đặc biệt quan tâm đã kiến nghị qua nhiều kỳ họp nhưng chưa được giải quyết dứt điểm (<i>nhất là các kiến nghị liên quan đến đất đai, bồi thường, giao thông...</i>). Nội dung giải quyết trả lời kiến nghị của cử tri phải đảm bảo ngắn gọn, đúng trọng tâm vấn đề; đồng thời nội dung trả lời phải được kiểm tra, xác minh thực tế ở địa phương, cơ sở nơi cử tri kiến nghị, xác định cụ thể về thời gian, tiến độ giải quyết những vấn đề mà cử tri kiến nghị để thuận	

⁹ Báo cáo số 48/BC-BPC, ngày 19/6/2023 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện.

¹⁰ Công văn số 2007/UBND-TH của UBND huyện ngày 24/7/2023 về việc tiếp tục rà soát, giải quyết dứt điểm các ý kiến, kiến nghị của cử tri trên địa bàn huyện; Công văn số 3358/UBND-TH của UBND huyện ngày 30/10/2023 về việc tiếp nhận, giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri; Công văn số 3970/UBND-TH của UBND huyện ngày 11/12/2023 về việc tăng cường công tác giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trên địa bàn huyện

TT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	KẾT QUẢ THỰC HIỆN, GIẢI QUYẾT	GHI CHÚ
	<p>đảm bảo nội dung trả lời với cử tri phải cụ thể, rõ ràng, trung thực, đúng với vấn đề cử tri quan tâm, kiến nghị. Nghiêm túc trong việc thực hiện các nội dung đã trả lời chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.</p>	<p>tiện cho việc theo dõi, giám sát. Đối với kiến nghị thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của các sở, ngành tỉnh, thì tổng hợp, tham mưu UBND huyện có văn bản chuyên đề các sở, ngành liên quan để xem xét, giải quyết theo quy định. đồng thời chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được chất vấn theo chức năng, nhiệm vụ thực hiện và tham mưu Ủy ban nhân dân huyện các nội dung đã cam kết trả lời chất vấn, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực được chất vấn.</p>	
	<p>Ý kiến chất vấn Đại biểu Phan Hồng Sơn: Năm 2013, huyện hợp đồng với các công ty thực hiện đo đạc chính quy trên địa bàn, trong đó có xã Ngọc Réo. Tuy nhiên, có 936 hộ của xã đã nhận giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; có 12 hộ có tên trong danh sách được cấp GCN QSD đất vẫn chưa được nhận. Xin đồng chí cho biết nguyên nhân vì sao một số hộ vẫn chưa được nhận sổ đỏ? Trách nhiệm thuộc về ai? Giải pháp khắc phục trong thời gian tới?</p>	<p>- Đối với 12 trường hợp nêu trên, chỉ có 02 trường hợp đủ điều kiện công nhận và cấp giấy chứng nhận QSD đất, gồm: + Hộ gia đình Bà Y Ngõi thôn Kon Bơ Băn được UBND huyện công nhận và cấp giấy chứng nhận QSD đất số DK 691118 tại thửa đất số 711, bản đồ 41, diện tích 28.473,3m². + Hộ ông A Puk thôn Kon Bơ Băn: được UBND huyện công nhận và cấp giấy chứng nhận QSD đất số P 03281346 tại thửa đất số 31, tờ bản đồ số 19 QSD đất theo kết quả đo đạc giải thửa năm 1999, với diện tích là 12.790 m² (theo kết quả đo đạc địa chính chính quy thuộc thửa đất số 46, tờ bản đồ 47). - Đối với 10 trường hợp còn lại, qua tổ chức xét duyệt không đủ điều kiện đề nghị công nhận và cấp giấy chứng nhận QSD đất theo quy định Luật đất đai 2013, vì số diện tích đất nông nghiệp các hộ gia đình đang sử dụng thuộc diện tích đất được UBND tỉnh giao cho Ban quản lý rừng phòng hộ quản lý, bảo vệ.</p>	
	<p>Đơn kiến nghị, phản ánh của công dân Nguyễn Quang Hân kiến nghị giải quyết việc ông Nguyễn Xuân Hải, hiện là thôn trưởng thôn Đăk Bình, xã Đăk Ngọc có hành vi lợi dụng chức quyền, chiếm dụng đất công và đất hai vụ lúa của Xí nghiệp thủy nông để xây dựng nhà ở. Nội dung này</p>	<p>Ngày 04/12/2023, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 2019/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 về việc Thành lập Tổ kiểm tra, xác minh về việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Xuân Hải và ông Nguyễn Quang Thượng. Tổ xác minh đã xây dựng kế</p>	

TT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	KẾT QUẢ THỰC HIỆN, GIẢI QUYẾT	GHI CHÚ
	<p>đã được công dân ý kiến, kiến nghị rất nhiều lần, ở nhiều cấp khác nhau. Ngày 11/03/2022, Thanh tra tỉnh đã có Kết luận số 04/KL-TTr đề nghị UBND huyện chỉ đạo kiểm tra, xem xét, xử lý nội dung trên. Tuy nhiên, đến nay đã hơn 8 tháng kể từ ngày có kết luận của Thanh tra tỉnh, nhưng ý kiến của công dân vẫn chưa được giải quyết, gây bức xúc cho công dân. Vậy xin hỏi đồng chí Trưởng phòng TNMT huyện Đắk Hà đã tham mưu UBND huyện như thế nào để giải quyết dứt điểm đơn kiến nghị của công dân Nguyễn Quang Hân</p>	<p>hoạch, tổ chức xác minh và tham mưu UBND huyện đã ban hành Công văn số 1884/UBND-TNMT ngày 28/5/2024 về việc trả lời đơn kiến nghị của ông Nguyễn Quang Hân cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nội dung ông Hân kiến nghị ông Hải lấn chiếm đất Hội trường TDP 12 (<i>nay là thôn Đắk Bình, xã Đắk Ngok</i>) là không có cơ sở, vì: nội dung này đã được UBND thị trấn đã kiểm tra, giải quyết vào năm 2012 và ý kiến của UBND xã Đắk Ngok tại Công văn số 86/CV-UBND, các địa phương đã khẳng định không có tình trạng lấn chiếm đất Hội trường thôn 12, hiện nay diện tích đất này được UBND xã Đắk Ngok quản lý, sử dụng, không phát hiện hoặc phản ánh liên quan đến việc lấn chiếm đất hội trường TDP 12. - Nội dung ông Hân kiến nghị ông Nguyễn Quang Thượng vào làm công nhân Xí nghiệp Thủy nông Đắk Uy vào năm 2006 tại sao được cấp đất của thôn: nội dung này không có cơ sở xem xét giải quyết vì: ông Thượng là cán bộ công, nhân viên thuộc Xí nghiệp thủy nông Đắk Uy, không thuộc diện cán bộ, công chức do UBND huyện quản lý, nên việc ông Thượng vào công nhân thời điểm nào, không thuộc thẩm quyền xác minh của UBND huyện. Mặt khác, qua xác minh hồ sơ đất đai, thì QSD đất được UBND huyện cấp GCN QSD đất cho ông Thượng có nguồn gốc do Xí nghiệp Thủy nông giao theo Giấy chứng nhận số 55/CN ngày 10/8/1994 và một phần diện tích do ông Hải cho. 	
	<i>Ý kiến cử tri</i>		
	<p><i>(1) Cử tri Nguyễn Quang Hân, thôn Đắk Bình, xã Đắk Ngok:</i> Tôi đã gặp Chủ tịch UBND huyện tại buổi tiếp công dân và đề đạt ý kiến, kiến nghị của tôi (<i>giải quyết việc ông Nguyễn Xuân Hải có hành vi lợi dụng chức quyền</i></p>	<p>- Nội dung ông Hân kiến nghị ông Hải lấn chiếm đất Hội trường TDP 12 (<i>nay là thôn Đắk Bình, xã Đắk Ngok</i>) là không có cơ sở, vì: nội dung này đã được UBND thị trấn đã kiểm tra, giải quyết vào năm 2012 và ý kiến của UBND xã Đắk Ngok tại Công văn số 86/CV-UBND, các địa</p>	

TT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	KẾT QUẢ THỰC HIỆN, GIẢI QUYẾT	GHI CHÚ
	<p><i>hạn chiếm dụng đất công và đất hai vụ lúa của Xí nghiệp Thủy nông để xây dựng nhà ở</i>). Đồng chí Chủ tịch UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tham mưu thành lập Đoàn kiểm tra để giải quyết nhưng đến nay vẫn chưa thực hiện.</p>	<p>phương đã khẳng định không có tình trạng lấn chiếm đất Hội trường thôn 12, hiện nay diện tích đất này được UBND xã Đăk Ngok quản lý, sử dụng, không phát hiện hoặc phản ánh liên quan đến việc lấn chiếm đất hội trường TDP 12.</p> <p>- Nội dung ông Hân kiến nghị ông Nguyễn Quang Thượng vào làm công nhân Xí nghiệp Thủy nông Đăk Uy vào năm 2006 tại sao được cấp đất của thôn: nội dung này không có cơ sở xem xét giải quyết vì: ông Thượng là cán bộ công, nhân viên thuộc Xí nghiệp thủy nông Đăk Uy, không thuộc diện cán bộ, công chức do UBND huyện quản lý, nên việc ông Thượng vào công nhân thời điểm nào, không thuộc thẩm quyền xác minh của UBND huyện. Mặt khác, qua xác minh hồ sơ đất đai, thì QSD đất được UBND huyện cấp GCN QSD đất cho ông Thượng có nguồn gốc do Xí nghiệp Thủy nông giao theo Giấy chứng nhận số 55/CN ngày 10/8/1994 và một phần diện tích do ông Hải cho.</p>	
	<p>(2) Cử tri Hồ Ngọc Hoan, TDP3, thị trấn Đăk Hà: Đường Hai Bà Trưng hiện nay có biển báo cấm xe trọng tải 10 tấn, đường Hai Bà Trưng là đường vào làng nghề, các nơi đưa hàng hoá vào làng nghề bằng con đường này, với nhiều loại xe, vậy các xe như xe 2 cầu đưa hàng hoá vào làng nghề phải hơn 10 tấn, như vậy đơn vị nào quản lý và cấm các loại xe trên vào đường Hai Bà Trưng và xử lý như thế nào? Việc cấm trọng tải xe 10 tấn như vậy có đảm bảo hoạt động kinh doanh của làng nghề hay không?</p>	<p>UBND huyện đã chỉ đạo Ban quản lý dự án ĐTXD huyện Đăk Hà tiến hành kiểm tra thực tế tại tuyến đường trên, qua kiểm tra nhận thấy biển báo cấm xe trọng tải 10 tấn đặt trên tuyến đường Hai Bà Trưng là không phù hợp với hồ sơ thiết kế thi công được duyệt (Nguyên nhân: Do sơ sót trong việc lắp đặt biển báo, biển trục xe 10 tấn chứ không phải biển trọng tải 10 tấn). Vì vậy, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện đã yêu cầu đơn vị thi công chỉnh sửa lại cho đúng với thiết kế biển báo cấm xe có trọng tải trục xe lớn hơn 10 tấn chứ không phải tải trọng xe 10 tấn. Tuyến đường trên vẫn đảm bảo cho tải trọng xe hơn 10 tấn lưu thông.</p>	
	<p>2. Đối với các cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân huyện</p>		
4-5	<p>- Thực hiện đảm bảo việc gửi nội dung trả lời chất vấn bằng văn bản về Thường trực Hội đồng nhân dân huyện và</p>	<p>UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị, địa phương thường xuyên nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu, tăng cường công tác phối hợp trong</p>	

TT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	KẾT QUẢ THỰC HIỆN, GIẢI QUYẾT	GHI CHÚ
	<p>đại biểu chất vấn theo quy định; nghiêm túc trong việc thực hiện các nội dung đã trả lời chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện qua các Kỳ họp, đặc biệt là đối với những vấn đề đã đưa ra mốc thời gian giải quyết, cần có giải pháp để thực hiện đảm bảo tiến độ cam kết.</p> <p>- Làm tốt công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân huyện trả lời, giải quyết kiến nghị của cử tri; phối hợp thực hiện, giải quyết có hiệu quả các nội dung chất vấn tại Kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện theo chức năng, nhiệm vụ.</p>	<p>việc giải quyết kiến nghị của cử tri, tăng cường phổ biến, tuyên truyền pháp luật, niềm yết kịp thời các thủ tục hành chính; thông tin kịp thời về kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri, nhất là các chủ trương, chính sách có liên quan trực tiếp đến người dân để cử tri biết, hiểu đầy đủ nhằm tạo sự đồng thuận, chia sẻ của người dân, tránh tình trạng cử tri thiếu thông tin dân đến kiến nghị nhiều lần và thực hiện nội dung đã trả lời chất vấn của đại biểu HĐND và báo cáo kết quả thực hiện việc giải quyết, trả lời ý kiến cử tri và nội dung chất vấn tại các kỳ họp đảm bảo theo đúng thời gian quy định¹¹</p>	
	3. Đối với Ủy ban nhân dân xã, thị trấn		
6	<p>Tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền pháp luật; thông tin kịp thời về kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri, nhất là các chủ trương, chính sách có liên quan trực tiếp đến người dân để cử tri biết, hiểu đầy đủ nhằm tạo sự đồng thuận, chia sẻ của người dân, tránh tình trạng cử tri thiếu thông tin dân đến kiến nghị nhiều lần.</p>	<p>UBND các xã, thị trấn đã chỉ đạo công chức chuyên môn xây dựng các kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật năm và các kế hoạch tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật hàng quý trên cơ sở bám sát chương trình, kế hoạch của cấp trên và tình hình thực tế ở địa phương, thông tin kịp thời về kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri. Triển khai nhiều hình thức tuyên truyền, nhiều lĩnh vực, với nhiều hình thức phù hợp với tình hình của địa phương: Tổ chức tuyên truyền trực tiếp; lồng ghép với sinh hoạt chào cờ đầu tháng, họp thôn, sinh hoạt các hội, đoàn thể xã; bên cạnh đó, xã chủ động tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh không dây của xã để đảm bảo mọi người dân được tiếp cận với pháp luật.</p>	

¹¹ Công văn số 2007/UBND-TH của UBND huyện ngày 24/7/2023 về việc tiếp tục rà soát, giải quyết dứt điểm các ý kiến, kiến nghị của cử tri trên địa bàn huyện; Công văn số 3358/UBND-TH của UBND huyện ngày 30/10/2023 về việc tiếp nhận, giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri; Công văn số 3970/UBND-TH của UBND huyện ngày 11/12/2023 về việc tăng cường công tác giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trên địa bàn huyện

TT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	KẾT QUẢ THỰC HIỆN, GIẢI QUYẾT	GHI CHÚ
7	Thông báo, niêm yết kịp thời các thủ tục hành chính. Đồng thời, tuyên truyền, phổ biến đến cử tri các quy định, quy trình giải quyết của cấp thẩm quyền và hướng dẫn cử tri lập hồ sơ, thủ tục liên quan; trường hợp phát hiện địa phương, đơn vị hoặc cá nhân nào có hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn, phiền hà cho người dân thì nêu cụ thể <i>(không ý kiến chung chung)</i> để cơ quan chức năng kiểm tra xử lý dứt điểm theo quy định của pháp luật.	UBND các xã, thị trấn đã thường xuyên cập nhật các văn bản Quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính đã được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định công bố mới, sửa đổi, bổ sung, chuẩn hóa. Tất cả các quy trình, thủ tục hành chính như: thành phần hồ sơ, biểu mẫu, thời gian giải quyết, phí, lệ phí... đều được niêm yết công khai tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để phục vụ nhu cầu tra cứu của tổ chức, công dân. Trong thời gian qua không xảy ra tình trạng công chức có hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn, phiền hà cho người dân.	
8	Làm tốt công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân huyện trả lời, giải quyết kiến nghị của cử tri; phối hợp thực hiện, giải quyết có hiệu quả các nội dung chất vấn tại Kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện theo chức năng, nhiệm vụ.	Trên cơ sở chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện, UBND các xã, thị trấn đã nâng cao vai trò, trách nhiệm, phối hợp với các cơ quan, đơn vị huyện trong công tác giải quyết và tham mưu giải quyết, trả lời cử tri trên địa bàn; đã thực hiện kiểm tra thực tế, đánh giá mức độ ảnh hưởng, tính cấp thiết của kiến nghị để có trả lời, giải quyết kịp thời, thỏa đáng cho cử tri.	
IV	<i>Báo cáo số 101/BC-BPC, ngày 23/10/2023 về kết quả giám sát việc thực hiện các kiến nghị của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện qua giám sát chuyên đề năm 2022</i>		
	1. Ủy ban nhân dân huyện		
1	Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương có kế hoạch, giải pháp, tham mưu khắc phục, giải quyết đúng quy định những nội dung liên quan đến 07 kiến nghị chưa giải quyết xong <i>(trong đó, có 01 kiến nghị bao gồm 04 nội dung liên quan đến ý kiến của cử tri kéo dài từ những năm trước¹²)</i> . Đồng thời, mỗi nội dung kiến nghị cần chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu xác định rõ trọng tâm,	- UBND huyện đã ban văn bản ¹³ chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn tham mưu Ủy ban nhân dân huyện giải quyết dứt điểm 07 kiến nghị , khắc phục những hạn chế đã được Ban Pháp chế HĐND huyện chỉ ra tại Báo cáo số 101/BC-BPC ngày 23/10/2023. Đồng thời triển khai thực hiện các kiến nghị có liên quan tại báo cáo nêu trên theo đúng quy định	

¹² Chi tiết tại phụ biểu *(kèm theo báo cáo)* nêu ở mục 1, phần III Báo cáo số 101/BC-BPC, ngày 23/10/2023 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện.

¹³ Công văn số 3344/UBND-TH ngày 27/10/2023 về việc triển khai thực hiện các kiến nghị sau giám sát của Ban Pháp chế HĐND huyện đối với Kế hoạch số 22/KH-DGSBPC ngày 31/7/2023

TT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	KẾT QUẢ THỰC HIỆN, GIẢI QUYẾT	GHI CHÚ
	thời gian và giải pháp thực hiện cụ thể.		
2	<p>Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn nghiên cứu cân đối, ưu tiên nguồn kinh phí để thực hiện chi trả đầy đủ, đảm bảo chế độ bồi dưỡng đối với công chức làm nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết đơn, thư; chi hỗ trợ hoạt động của Tổ hòa giải và thù lao cho hòa giải viên đúng quy định.</p>	<p>UBND huyện chỉ đạo UBND các xã, thị trấn xem xét, cân đối, bố trí nguồn kinh phí để thực hiện chi trả đầy đủ, đảm bảo chế độ bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; phụ cấp độc hại của công tác văn thư lưu trữ quy định hiện hành. Giải quyết dứt điểm kiến nghị còn tồn tại, đảm bảo không để ý kiến, kiến nghị kéo dài. Công chức được giao làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đang trong quá trình củng cố, hoàn thiện hồ sơ để thực hiện thanh toán chế độ bồi dưỡng theo quy định, qua đó góp phần nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân tại cơ quan, đơn vị.</p>	
3	<p>Thường xuyên kiểm tra, giám sát trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân xã, thị trấn trong công tác cải cách hành chính, đặc biệt là giải quyết thủ tục hành chính trên tất cả các lĩnh vực; chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ nhập dữ liệu hộ tịch theo kế hoạch của huyện đề ra.</p>	<p>- Hàng năm UBND huyện ban hành kế hoạch kiểm tra CCHC trên địa bàn huyện nhằm kiểm tra, hướng dẫn thực hiện giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, công dân, kịp thời phát hiện và giải quyết các vướng mắc phát sinh trong việc thực hiện cải cách hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, góp phần chấn chỉnh công tác cải cách hành chính, tăng cường kỷ cương, kỷ luật, chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao ý thức trách nhiệm trong thi hành công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách tại xã.</p> <p>Chỉ đạo công chức, viên chức, nhân viên tại bộ phận 1 cửa thực hiện niêm yết công khai, kịp thời cập nhật bổ sung các thủ tục hành chính tại Bảng niêm yết các thủ tục hành chính đầy đủ đảm bảo khoa học, thuận tiện cho người dân tra cứu, nắm bắt kịp thời; công khai trình tự, thủ tục và thời gian giải quyết, niêm yết đầy đủ thu phí, lệ phí và các văn bản có liên quan theo quy định.</p>	

TT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	KẾT QUẢ THỰC HIỆN, GIẢI QUYẾT	GHI CHÚ
	07 kiến nghị chưa giải quyết xong		
	<p>(1) Rà soát lại việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Nhân dân để đảm bảo đúng, đủ diện tích thực tế. Khẩn trương khắc phục tình trạng diện tích đất thực tế bị chồng lấn lên nhau, nhiều hơn hoặc ít hơn so với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất¹⁴.</p>	<p>Công tác rà soát lại việc cấp GCNQSD đất cho Nhân dân để đảm bảo đúng, đủ diện tích thực tế, UBND không bố trí được kinh phí để thực hiện kiến nghị nêu trên về lượng Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn huyện quá lớn, không thể rà soát được, cần phải có kinh phí và lập dự án. Đồng thời, công tác đo đạc, quản lý hồ sơ địa chính theo quy định thuộc thẩm quyền quản lý của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. Trường hợp cụ thể, UBND huyện sẽ chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai phối hợp kiểm tra, tham mưu xử lý theo quy định</p>	
	<p>(2) Tổ chức rà soát, đánh giá lại hiện trạng, chất lượng của các công trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn trên địa bàn huyện, qua đó đề nghị thanh lý đối với các công trình cấp nước đã ngừng hoạt động và hoạt động kém hiệu quả...¹⁵.</p>	<p>Qua rà soát, tổng hợp trên địa bàn huyện có 19 công trình nước sạch, trong đó có 12 công trình đang hoạt động, 7 công trình không hoạt động. Từ ngày 01 tháng 01 năm 2023 đến ngày 30 tháng 9 năm 2023 trên địa bàn huyện không đầu tư thêm công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung. Chủ yếu việc cấp nước tự chảy trên địa bàn xã là nhằm đảm bảo mục tiêu an sinh xã hội cho người đồng bào DTTS nên việc tính giá nước tiêu thụ để nhằm mục đích sử dụng kinh phí đảm bảo hoạt động, duy tu sửa chữa rất khó khăn, không thực hiện được. Đa số người dân sử dụng nguồn nước sinh hoạt tập trung là người dân tộc thiểu số (100 % dân số). Do vậy, công trình hoạt động theo hình thức không thu tiền của người sử dụng nước, không có đồng hồ đo lưu lượng nước tại các hộ gia đình nên không có kinh phí để mua sắm, sửa chữa công trình; chưa thành lập tổ vận hành mà giao trực tiếp cho trưởng thôn chịu trách nhiệm huy động nhân dân sửa chữa, nạo vét khi có sự cố xảy ra.</p>	

¹⁴ Báo cáo số 61/BC-BPC, ngày 01/10/2020 về kết quả giám sát việc giải quyết các vụ án dân sự liên quan đến đất đai tại Tòa án nhân dân huyện.

¹⁵ Báo cáo số 74/BC-BPC, ngày 30/11/2020 về kết quả khảo sát việc thực hiện các kiến nghị của Ban Pháp chế HĐND huyện qua các cuộc giám sát, khảo sát trong năm 2019.

TT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	KẾT QUẢ THỰC HIỆN, GIẢI QUYẾT	GHI CHÚ
		<p>Hiện nay có 7 công trình cấp nước tại các thôn không còn hoạt động do hư hỏng đập đầu mỗi lấy nước, hư hỏng đường ống dẫn nước, hư hỏng van đóng mở, không còn sử dụng được. UBND huyện đã đề nghị với cấp có thẩm quyền đề nghị thanh lý các công trình cấp nước sinh hoạt tập trung trên địa bàn huyện không thể hoạt động. Tuy nhiên đến nay vẫn chưa có văn bản trả lời.</p>	
	<p>(3) Ý kiến Cử tri xã Hà Mòn: Hiện nay, Nhân dân thôn 4, xã Hà Mòn đang sinh sống và sản xuất thuộc địa bàn xã Đăk La theo bản đồ 364 - địa giới hành chính của xã Đăk La quản lý. Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện xem xét, đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét kiến nghị của Nhân dân.</p>	<p>Trên cơ sở khảo sát thực tế cũng như ý kiến kiến nghị của cử tri, Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo phòng Nội vụ đã tham mưu UBND huyện báo cáo UBND tỉnh để trình Bộ Nội vụ báo cáo Chính phủ điều chỉnh đường địa giới hành chính giữa xã Đăk La và xã Hà Mòn (trong đó chuyển toàn bộ phần diện tích đất thuộc địa giới hành chính xã Đăk La nhưng do người dân thuộc xã Hà Mòn đang cư trú, sinh sống và canh tác về thuộc địa giới hành chính xã Hà Mòn quản lý như ý kiến kiến nghị của cử tri xã Hà Mòn).</p> <p>Kết quả, ngày 19 và 20/10/2020, đại diện lãnh đạo UBND xã Hà Mòn, Đăk La và UBND huyện Đăk Hà đã ký xác nhận pháp lý hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính các cấp tỉnh Kon Tum do Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Trắc địa bản đồ, Cục Bản đồ, Bộ Tổng tham mưu, Bộ Quốc phòng thi công (trong đó đã điều chỉnh đường địa giới hành chính giữa xã Đăk La và Hà Mòn nêu trên). Hiện nay đang chờ UBND tỉnh bàn giao Bản đồ địa giới hành chính cho các địa phương quản lý và sử dụng.</p>	
	<p>(4) Ý kiến Cử tri Nguyễn Văn Công và Lưu Hồng Nam, thôn 3, xã Đăk Pxi: Đề nghị huyện xem xét, sớm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thổ cư cho những hộ di dân từ các tỉnh miền Bắc vào làm công nhân Nông trường 701 tại xã Đăk Pxi (nay là công ty TNHH MTV cà phê 734).</p>	<p>Căn cứ Thông báo Kết luận thanh tra số 28/TB-UBND ngày 24/02/2023 Về nguồn gốc, quá trình quản lý, sử dụng đất tại thôn Đăk Rơ Wang (thôn 3) xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum (tại vị trí 09 hộ đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất). Đối với các trường hợp đủ điều kiện cấp GCNQSD đất đã được các cơ quan chức năng xem xét, giải</p>	

TT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	KẾT QUẢ THỰC HIỆN, GIẢI QUYẾT	GHI CHÚ
	<p>(5) Ý kiến cử tri Trần Văn Mai, Trần Văn Hạnh, Lư Hồng Nam, thôn 3 xã Đăk Pxy: Đề nghị UBND huyện chỉ đạo các cơ quan chức năng giải quyết việc đề nghị của các hộ gia đình trước đây là công nhân của Nông trường 701 được giao đất để ở nhưng chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Mặc dù cử tri đã đề nghị nhiều lần nhưng đến nay vẫn chưa giải quyết.</p> <p>(6) Có giải pháp, tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan để thực hiện xong 01 kiến nghị của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện còn đang trong quá trình giải quyết, cụ thể: “<i>Phát huy tinh thần trách nhiệm, tăng cường công tác phối hợp trong việc tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân huyện giải quyết dứt điểm các ý kiến, kiến nghị của cử tri nói chung, đặc biệt là các ý kiến, kiến nghị tại Nghị quyết số 34/NQ-HĐND, ngày 20/12/2019 của Hội đồng nhân dân huyện¹⁶</i>” (Ý kiến Cử tri Nguyễn Văn Công và Lư Hồng Nam, thôn 3, xã Đăk Pxi: Đề nghị huyện xem xét, sớm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thổ cư cho những hộ di dân từ các tỉnh miền Bắc vào làm công nhân Nông trường 701 tại xã Đăk Pxi (nay là công ty TNHH MTV cà phê 734; Ý kiến cử tri Trần Văn Mai, Trần Văn Hạnh, Lư Hồng Nam, thôn 3 xã Đăk Pxy: Đề nghị UBND huyện chỉ đạo các cơ quan chức năng giải quyết việc đề nghị của các hộ gia đình trước đây là công nhân của Nông trường 701 được giao đất để ở nhưng chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Mặc dù cử tri đã đề nghị nhiều lần nhưng đến nay vẫn</p>	<p>quyết. Đối với các trường hợp tiếp tục phát sinh (<i>ngoài các hộ đã được Thanh tra</i>), qua rà soát hồ sơ, hiện nay các chủ sử dụng đất không cung cấp được các giấy tờ có liên đảm bảo điều kiện để được cấp GCNQSD đất theo quy định của Luật Đất đai năm 2013 và các quy định hướng dẫn thi hành. Trước mắt chủ sử dụng đất tạm thời quản lý, sử dụng diện tích đất đang sử dụng, thực hiện kê khai đất đai theo quy định và trong thời gian tới, khi Luật Đất đai 2024 có hiệu lực, UBND huyện tiếp tục chỉ đạo rà soát các trường hợp đủ điều kiện cấp GCNQSD đất thì xem xét giải quyết (<i>Luật Đất đai năm 2024 tháo gỡ nhiều vướng mắc đối với các trường hợp trước đây chưa được cấp GCNQSD đất</i>). Trường hợp cụ thể, Nhân dân cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu cho UBND xã Đăk Pxi hoặc Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện để được trả lời cụ thể từng trường hợp được hay không được cấp GCNQSD đất theo quy định nào?</p>	

¹⁶ Báo cáo số 112/BC-BPC, ngày 21/10/2021 về kết quả giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 34/NQ-HĐND, ngày 20/12/2019 của HĐND huyện về giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri tại Kỳ họp thứ 9 HĐND huyện Khóa V.

TT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	KẾT QUẢ THỰC HIỆN, GIẢI QUYẾT	GHI CHÚ
	<i>chưa giải quyết)</i>		
	2. Phòng Tài nguyên và Môi trường; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện		
4-6	<p>(1) Nghiên cứu giải pháp và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan để thực hiện và tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện thực hiện, giải quyết đúng quy định các kiến nghị của Ban pháp chế Hội đồng nhân dân huyện thuộc trách nhiệm, lĩnh vực phụ trách của đơn vị còn chưa được giải quyết dứt điểm¹⁷. (2) Thường xuyên kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện nhiệm vụ của công chức, nhân viên làm việc tại đơn vị, đặc biệt là quán triệt đội ngũ được phân công làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện phát huy tinh thần phục vụ, tận tình, chu đáo, chi tiết trong việc hướng dẫn người dân khi đến giao dịch; không để xảy ra tiêu cực trong thực thi nhiệm vụ. (3) Nghiêm túc thực hiện việc gửi văn bản xin lỗi kịp thời đến người dân trong trường hợp giải quyết thủ tục hành chính trễ hẹn, quá hạn.</p>	<p>Trong thời gian qua, UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện tăng cường công tác phối hợp trong giải quyết thực hành chính cho công dân. Thường xuyên kiểm tra, việc thực hiện nhiệm vụ của công chức, nhân viên làm việc tại đơn vị, đặc biệt tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện phát huy tinh thần phục vụ, tận tình, chu đáo, chi tiết trong việc hướng dẫn người dân khi đến giao dịch; không để xảy ra tiêu cực trong thực thi nhiệm vụ.</p> <p>Trong thời gian qua, công tác giải quyết thủ tục hành chính cho công dân có chuyên biến tích cực, các hồ sơ trễ hẹn đã được các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện gửi văn bản xin lỗi theo quy định.</p>	
	3. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn		
7	Chi hỗ trợ hoạt động của Tổ hòa giải và thù lao cho hòa	Về chi hỗ trợ hoạt động của Tổ hòa giải và thù lao cho hòa giải viên	

¹⁷ Nêu tại phụ lục kèm theo báo cáo 101/BC-BPC, ngày 23/10/2023 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện.

TT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	KẾT QUẢ THỰC HIỆN, GIẢI QUYẾT	GHI CHÚ
	giải viên theo Nghị quyết số 32/2014/NQ-HĐND, ngày 11/12/2014 ¹⁸ và Nghị quyết số 16/2017/NQ-HĐND, ngày 21/7/2017 ¹⁹ của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum.	theo Nghị quyết số 32/2014/NQ-HĐND, ngày 11/12/2014 ²⁰ và Nghị quyết số 16/2017/NQ-HĐND, ngày 21/7/2017 ²¹ của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum. UBND các xã, thị trấn đã thực hiện chi đảm bảo theo quy định.	
8	Làm tốt công tác tự kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại đơn vị; kịp thời cập nhật, bổ sung và niêm yết công khai đầy đủ các quy định về giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo khoa học, thuận tiện cho việc theo dõi, tra cứu, nắm bắt của người dân.	<p>UBND các xã, thị trấn đã thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách hành chính nói chung và thực hiện cơ chế một cửa nói riêng, nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền để phục vụ kịp thời các nhu cầu chính đáng của tổ chức, công dân. Kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp cán bộ, công chức cửa quyền, sách nhiễu trong tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính. Xác định bộ phận một cửa nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết các thủ tục hành chính cũng là nơi củng cố lòng tin của nhân dân vào Đảng, Nhà nước.</p> <p>Chỉ đạo công chức chuyên môn thực hiện niêm yết công khai, kịp thời cập nhật bổ sung các thủ tục hành chính tại Bảng niêm yết các thủ tục hành chính đầy đủ đảm bảo khoa học, thuận tiện cho người dân tra cứu, nắm bắt kịp thời; công khai trình tự, thủ tục và thời gian giải quyết, niêm yết đầy đủ thu phí, lệ phí và các văn bản có liên quan theo quy định.</p>	
9	Quán triệt công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả phát huy tinh thần phục vụ, tận tình, chu đáo, chi tiết trong việc hướng dẫn người dân khi đến giao dịch,	UBND các xã, thị trấn đã chú trọng công tác triển khai về công tác cải cách hành chính nhằm đẩy nhanh tiến độ, đảm bảo đúng kế hoạch đã đề ra về các vấn đề CCHC. Trong đó đặc biệt chú trọng đến vấn đề cải cách thủ tục hành chính	

¹⁸ Về quy định mức chi thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

¹⁹ Về quy định mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại các trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

²⁰ Về quy định mức chi thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

²¹ Về quy định mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại các trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

TT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	KẾT QUẢ THỰC HIỆN, GIẢI QUYẾT	GHI CHÚ
	không để người dân đi lại nhiều lần, không để xảy ra tiêu cực trong thực thi nhiệm vụ.	theo hướng gọn nhẹ mục tiêu giúp công dân và tổ chức giảm bớt được gánh nặng khi đến giao dịch. Đến nay bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông đã đi vào hoạt động có nề nếp, tạo được chuyên biến cơ bản trong quan hệ giữa cơ quan hành chính nhà nước với các tổ chức và công dân, giảm phiền hà, giảm chi phí về vật chất cũng như thời gian cho các tổ chức và công dân khi có yêu cầu giải quyết công việc tại cơ quan hành chính nhà nước; Ý thức trách nhiệm và tinh thần, thái độ phục vụ tổ chức và công dân của đội ngũ cán bộ, công chức được nâng cao. Thái độ của cán bộ, công chức đối với nhân dân thể hiện trọng thị hơn, nhân dân thấy mình được tôn trọng hơn qua việc tiếp xúc với cán bộ nhà nước nhất là các cán bộ của bộ phận một cửa đã tận tình hướng dẫn, tiếp nhận, trả kết quả giải quyết các thủ tục hành chính được nhanh chóng, thuận tiện, đúng hẹn nên tin tưởng hơn vào cơ quan hành chính nhà nước.	
10	Chỉ đạo công chức Tư pháp - Hộ tịch tại đơn vị khẩn trương tham mưu thực hiện việc số hóa, cập nhật dữ liệu điện tử về hộ tịch đảm bảo mục tiêu, kế hoạch của Ủy ban nhân huyện đề ra.	Thực hiện theo các văn bản chỉ đạo Công văn số 300/STP-HCTP, ngày 30/3/2018 của Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum về việc triển khai thực hiện hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch; Công văn số 51/CV-TP, ngày 04/4/2018 của Phòng tư pháp huyện Đăk Hà về việc triển khai thực hiện hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch; Kế hoạch số 194/KH-UBND ngày 15/12/2020 của UBND huyện Đăk Hà về thực hiện số hóa dữ liệu hộ tịch lịch sử trên địa bàn huyện vào cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc. Thời gian qua UBND cấp xã đã chỉ đạo bộ phận Tư pháp - Hộ tịch xã triển khai thực hiện hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch trên địa bàn xã từ năm 2014 đến hết năm 2018. và được Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum nghiệm thu kết quả đã có công văn số 2048/STP-HC&BTTP về việc nghiệm thu kết quả số hóa sổ hộ tịch. Đến ngày 31/12/2023	
11	Nghiêm túc thực hiện việc gửi văn bản xin lỗi kịp thời đến người dân trong trường hợp giải quyết thủ tục hành	UBND các xã, thị trấn thường xuyên chỉ đạo công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả phát huy tinh thần phục vụ, tận tình, chu	

TT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	KẾT QUẢ THỰC HIỆN, GIẢI QUYẾT	GHI CHÚ
	chính trễ hẹn, quá hạn.	đáo trong việc hướng dẫn người dân khi đến giao dịch, không để người dân đi lại nhiều lần, không để xảy ra tiêu cực khi thực thi nhiệm vụ được giao. Đối với hồ sơ quá hạn giải quyết, chỉ đạo công chức chuyên môn giải quyết hồ sơ gửi văn bản xin lỗi tổ chức, cá nhân theo quy định.	
V	Báo cáo số 102/BC-BPC, ngày 24/10/2023 về kết quả giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 63/NQ-HĐND, ngày 28/9/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Đắk Hà về thông qua Đề án cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế “Một cửa điện tử” tiên tiến xây dựng chính quyền điện tử trên địa bàn huyện Đắk Hà, giai đoạn 2021-2025		
	1. Ủy ban nhân dân huyện Đắk Hà		
1	Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân xã, thị trấn tham mưu giải pháp khắc phục những hạn chế trong công tác cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế “Một cửa điện tử” thời gian qua ²² ; thường xuyên kiểm tra, nắm bắt tiến độ, có biện pháp giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai, thực hiện, đề việc tổ chức, thực hiện Nghị quyết đạt kết quả cao nhất.	Từ đầu năm đến nay UBND huyện đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các đơn vị, địa phương về thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế “Một cửa điện tử”. Qua đó đã nắm bắt được những khó khăn, hạn chế và có những giải pháp khắc phục kịp thời ²³ .	
2	Chỉ đạo cơ quan chuyên môn tham mưu bố trí đủ kinh phí thực hiện Đề án để Ủy ban nhân dân các xã đầu tư, nâng cấp, trang bị cơ sở vật chất, máy móc, thiết bị tại	UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị, địa phương bố trí kinh phí thực hiện thực hiện theo Đề án cấp xã (Kế hoạch số 58/KH-UBND Ngày 16/02/2024 UBND huyện về việc cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành	

²² Được nêu tại mục 1, phần III của Báo cáo số 102/BC-BPC, ngày 24/10/2023 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện.

²³ Công văn 1345/UBND-TH ngày 22/4/2024 của UBND huyện Đắk Hà về việc thực hiện nghiêm việc số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính; Công văn 1516/UBND-TH ngày 06/5/2024 của UBND huyện Đắk Hà thực hiện Quyết định số 766/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC; Công văn 1817/UBND-TH ngày 23/5/2024 của UBND huyện Đắk Hà về việc đẩy mạnh thực hiện cải cách TTHC và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.....

TT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	KẾT QUẢ THỰC HIỆN, GIẢI QUYẾT	GHI CHÚ
	Bộ phận một cửa đảm bảo quy định, đáp ứng yêu cầu công việc.	<i>chính trọng tâm năm 2024 trên địa bàn huyện Đắk Hà</i>	
3	Chỉ đạo công tác tổng kết việc thực hiện Đề án vào năm 2025 theo quy định, qua đó đánh giá những kết quả đạt được, đề ra giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế, rút kinh nghiệm trong triển khai, thực hiện.	Hằng năm, UBND huyện chỉ đạo trên UBND các xã, thị trấn tổng hợp báo cáo định kỳ, đánh giá kết quả đã đạt được, đề ra giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách thủ tục hành chính của địa phương. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính vào hàng quý, năm đúng thời gian quy định trên Hệ thống báo cáo Chính phủ Trong thời gian tới, UBND huyện sẽ tổ chức tổng kết việc thực hiện Đề án cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế “Một cửa điện tử” tiến tới xây dựng chính quyền điện tử trên địa bàn huyện Đắk Hà, giai đoạn 2021-2025	
4	Chỉ đạo rà soát sự phù hợp của các mục tiêu, nội dung Đề án với tình hình thực tiễn và quy định hiện hành, kịp thời đề nghị Hội đồng nhân dân huyện sửa đổi, bổ sung Nghị quyết trong trường hợp cần thiết.	Hiện nay, qua quá trình triển khai thực hiện, các mục tiêu, nội dung của Đề án cơ bản phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương và các quy định hiện hành, chưa có nội dung nào không phù hợp cần sửa đổi, bổ sung.	
2. Phòng Nội vụ huyện			
5-6	(1) Tiếp tục làm tốt công tác tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra cải cách hành chính, đặc biệt là kiểm tra đột xuất việc chấp hành thời gian làm việc, quy tắc ứng xử của công chức làm việc tại Bộ phận một cửa huyện và các xã, thị trấn; (2) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng	Phòng Nội vụ đã tham mưu Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch kiểm tra đột xuất công tác cải cách hành chính và việc chấp hành Quy chế văn hóa công sở, kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn huyện năm 2024 và Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính nhà nước năm 2024 ⁽²⁴⁾ . Kết quả từ đầu năm 2024 đến nay đã kiểm tra đột xuất 02 đợt tại 04 xã (<i>Đắk Long, Đắk Hring, Đắk Pxi và</i>	

²⁴⁾ Kế hoạch số 11/KH-UBND, ngày 08/01/2024 về kiểm tra đột xuất công tác cải cách hành chính và việc chấp hành Quy chế văn hóa công sở, kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn huyện năm 2024; Kế hoạch số 11/KH-UBND, ngày 08/01/2024 về kiểm tra công tác cải cách hành chính nhà nước năm 2024.

TT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	KẾT QUẢ THỰC HIỆN, GIẢI QUYẾT	GHI CHÚ
	<p>tổ chức tập huấn chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp, ứng xử, quy trình giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế “Một cửa điện tử” đối với công chức được phân công thực hiện nhiệm vụ có liên quan.</p>	<p><i>Đăk Ngok</i>); thông qua kiểm tra đã kịp thời phát hiện và tham mưu Ủy ban nhân dân huyện chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế⁽²⁵⁾.</p> <p>+ Năm 2023 đã tham mưu Ủy ban nhân dân huyện cử 96 công chức làm việc tại bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã và công chức các cơ quan chuyên môn thuộc huyện (<i>21 công chức cấp huyện và 75 công chức cấp xã</i>) tham gia tập huấn nghiệp vụ công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn huyện do Trung tâm Hành chính công tỉnh tổ chức; cử 13 công chức (<i>02 công chức cấp huyện và 11 công chức cấp xã</i>) tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI trên địa bàn tỉnh năm 2023 do Sở Nội vụ tổ chức.</p> <p>+ Năm 2024 tham mưu Ủy ban nhân dân huyện đăng ký cử 28 cán bộ, công chức cấp huyện và cấp xã tham gia lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cải cách hành chính năm 2024 do Sở Nội vụ tổ chức (<i>dự kiến tổ chức trong quý II, III năm 2024</i>).</p>	
	3. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn		
7	<p>Có giải pháp để đạt hiệu quả cao trong công tác thông tin, tuyên truyền, vận động người dân trên địa bàn tham gia thực hiện cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế “Một cửa điện tử”, gắn với Dịch vụ bưu chính công ích, Dịch vụ công trực tuyến Một phần và Dịch vụ công trực tuyến Toàn trình. Đồng thời, phát huy vai trò của người dân trong giám sát việc thực hiện quy trình giải quyết thủ tục hành chính tại địa phương.</p>	<p>Hàng năm UBND các xã, thị trấn triển khai xây dựng Kế hoạch về tuyên truyền công tác CCHC nhà nước. Thường xuyên thông tin, tuyên truyền về công tác cải cách hành chính nói chung và công tác cải cách thủ tục hành chính nói riêng cho cán bộ, công chức và nhân dân trên địa bàn bằng nhiều hình thức như: Niêm yết tại công sở để thuận lợi cho việc giao dịch hành chính của nhân dân, thông qua thông tin tuyên truyền pháp luật hàng tháng, đồng thời tổ chức quán triệt tại các thôn, qua hệ thống loa truyền thanh để tuyên truyền. Qua đó đã góp phần nâng cao nhận thức, hiểu biết của các tầng lớp nhân dân về công tác CCHC.</p>	

²⁵⁾ Công văn số 1080/UBND-NC, ngày 02/4/2024 về khắc phục tồn tại, hạn chế sau kiểm tra đột xuất công tác cải cách hành chính ngày 26/3/2024.

TT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	KẾT QUẢ THỰC HIỆN, GIẢI QUYẾT	GHI CHÚ
8	<p>Thường xuyên kiểm tra, nắm bắt tiến độ xử lý công việc; trách nhiệm, tác phong, ứng xử của công chức với người dân, doanh nghiệp trong thực hiện tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; có biện pháp xử lý nghiêm khi phát hiện trường hợp công chức vi phạm.</p>	<p>Các đơn vị cấp xã đã chỉ đạo công chức Văn phòng – Thống kê phụ trách lĩnh vực Cải cách hành chính xã là cán bộ đầu mối làm nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính thường xuyên kiểm tra việc tiếp nhận, giải quyết TTHC trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Kon Tum; kịp thời nắm bắt tiến độ xử lý công việc, kịp thời nhắc nhở công chức chuyên môn đối với các hồ sơ chuẩn bị đến hạn để kịp thời giải quyết. Chỉ đạo toàn thể cán bộ, công chức chấp hành tốt thời gian, tác phong làm việc; thực hiện đeo thẻ công chức trong khi làm việc, đặt bảng chức danh ghi rõ họ tên trên bàn làm việc; thực hiện văn hóa công sở trong tiếp công dân “Xin chào - Xin lỗi - Xin phép - Xin cảm ơn”. Khuyến khích nhân dân phản ánh về những hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà người dân, tổ chức, doanh nghiệp trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính để đơn vị kịp thời chấn chỉnh. Đến nay, trên địa bàn huyện chưa có trường hợp nào phản ánh cán bộ, công chức có hành vi nhũng nhiễu nhân dân.</p>	
9	<p>Hằng năm, có kế hoạch sửa chữa, đầu tư máy móc, trang thiết bị làm việc tại Bộ phận một cửa; sử dụng đúng mục đích, quy định về nguồn kinh phí được cấp để thực hiện Đề án; bố trí công chức quản lý trụ sở, trang thiết bị, máy móc,... theo quy định.</p>	<p>Với sự chỉ đạo của các cấp, các ngành tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã thường xuyên được kiện toàn, phân công công chức tiếp nhận và giải quyết TTHC theo đúng quy định của Nghị định 61/2018/NĐ-CP. Bố trí phòng làm việc, máy in, máy tính, bàn làm việc, ghế ngồi cho công dân, quạt, nước uống...đầy đủ. Trong năm 2024, UBND cấp xã thường xuyên tổ chức kiểm tra, rà soát, đánh giá hiện trạng sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, trang thiết bị tại Bộ phận một cửa. Giao trách nhiệm cho công chức Văn hoá Thông tin làm đầu mối, đồng thời giao cho công chức chuyên môn tự bảo quản, giữ gìn các trang thiết bị do mình sử dụng, đồng thời tự khắc phục khi trang thiết bị bị lỗi, hư hỏng, có đề xuất UBND xã sửa chữa, thay thế các trang thiết bị đã cũ, hay bị lỗi hoặc mua mới để không gây ảnh hưởng tới việc xử lý công việc.</p>	
10	<p>Chủ động, thường xuyên rà soát thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực hoạt động, quản lý của địa phương để kịp thời phát</p>	<p>Hiện nay, công chức chuyên môn tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại các xã, thị trấn thường xuyên rà soát, đánh giá các TTHC, quy định hành chính đã</p>	

TT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	KẾT QUẢ THỰC HIỆN, GIẢI QUYẾT	GHI CHÚ
	hiện, kiến nghị đơn giản hóa, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ những thủ tục không còn phù hợp. Hạn chế thấp nhất việc xử lý, giải quyết thủ tục hành chính trễ hẹn do lỗi chủ quan; nghiêm túc thực hiện việc gửi văn bản xin lỗi kịp thời đến người dân trong trường hợp giải quyết trễ hẹn, quá hạn.	<p>được UBND tỉnh ban hành nhằm phát hiện các TTHC, quy định hành chính không cần thiết, không phù hợp gây cản trở hoạt động sản xuất, kinh doanh của tổ chức, cá nhân. Kịp thời, báo cáo với UBND xã kịp thời đề đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ TTHC theo đúng quy định. Trong năm 2024, qua rà soát, chưa có phát hiện TTHC, nhóm thủ TTHC, quy định hành chính nào có vướng mắc, bất cập, gây cản trở hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống Nhân dân.</p> <p>Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao hiểu biết của cán bộ, công chức về công tác cải cách hành chính và việc thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong việc giải quyết các thủ tục hành chính. Chỉ đạo công chức chuyên môn thường xuyên tự rèn luyện, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng sử dụng và vận hành tin học, để đáp ứng nhu cầu giải quyết TTHC cho người dân trên môi trường điện tử như hiện nay. Qua đó, đã khắc được việc xử lý, giải quyết thủ tục hành chính trễ hẹn do lỗi chủ quan, chậm tháo tắc trên hệ thống.</p>	
11	Tổ chức sơ kết việc thực hiện Đề án theo định kỳ hằng năm; tổng kết việc thực hiện Đề án vào cuối năm 2025. Qua đó, đánh giá kết quả đạt được, đề ra giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế, rút kinh nghiệm để công tác cải cách thủ tục hành chính đạt kết quả cao.	Hằng năm, theo chỉ đạo của cấp trên UBND các xã, thị trấn chỉ đạo cán bộ, công chức tổng hợp báo cáo định kỳ, đánh giá kết quả đã đạt được, đề ra giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách thủ tục hành chính của địa phương. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính vào hàng quý, năm đúng thời gian quy định trên Hệ thống báo cáo Chính phủ	
VI	<i>Báo cáo số 161/BC-BPC, ngày 27/11/2023 về Kết quả giám sát việc thực hiện nội dung đã trả lời chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại Kỳ họp thứ 6 Hội đồng nhân dân huyện Khóa VI, nhiệm kỳ 2021-2026</i>		
	1. Ủy ban nhân dân huyện		

TT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	KẾT QUẢ THỰC HIỆN, GIẢI QUYẾT	GHI CHÚ
1-2	<p>(1) Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc, tăng cường trách nhiệm của thành viên Ủy ban nhân dân huyện trong việc thực hiện đúng tiến độ, đảm bảo nội dung đã cam kết, trả lời chất vấn với đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại Kỳ họp thứ 6 Hội đồng nhân dân huyện Khóa VI, nhiệm kỳ 2021-2026.</p> <p>(2) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân xã, thị trấn nâng cao trách nhiệm, phối hợp chặt chẽ với các tập thể, cá nhân có liên quan để tham mưu, thực hiện, giải quyết đạt hiệu quả các vấn đề đại biểu Hội đồng nhân dân huyện đã quan tâm, chất vấn.</p>	<p>Trên cơ sở ý kiến chất vấn của đại biểu HĐND huyện, UBND huyện đã có văn bản²⁶ yêu cầu các thành viên Ủy ban nhân dân huyện trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 6, Hội đồng nhân dân huyện Khóa XII khẩn trương xây dựng kế hoạch với lộ trình cụ thể và quyết liệt thực hiện lời hứa, cam kết của mình trước Hội đồng nhân dân huyện; nghiêm túc kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan đến những thiếu sót, chậm trễ đã được đại biểu Hội đồng nhân dân huyện chỉ ra; trên cơ sở đó có chỉ đạo, hành động thật cụ thể, thiết thực để tạo chuyển biến thực sự ở ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách, góp phần thực hiện tốt hơn nhiệm vụ chính trị của địa phương và kỳ vọng của cử tri và báo cáo kết quả thực hiện việc trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 6 trình kỳ họp thứ 8 HĐND huyện đảm bảo thời gian quy định²⁷</p>	
2. Lãnh đạo và thành viên Ủy ban nhân dân huyện²⁸			
3	<p>Thực hiện đảm bảo nội dung đã trả lời với đại biểu và thời gian đã xác định, cam kết trong phiên chất vấn ngày 12/7/2023, Kỳ họp thứ VI Hội đồng nhân dân huyện Khóa VI, nhiệm kỳ 2021-2026 (liên quan đến 07 nhóm vấn đề thuộc các lĩnh vực tài chính - ngân sách; môi trường, thủy lợi; công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; lâm nghiệp; quy</p>	<p>UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả thực hiện việc trả lời chất vấn liên quan đến 07 nhóm vấn đề và tổng hợp trình kỳ họp thứ 7, 8 HĐND huyện (Báo cáo số 980/BC-UBND ngày 11/11/2023 về kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri trước và sau Kỳ họp thứ 6; việc giải quyết các nội dung chất vấn tại kỳ họp thứ 6; Báo cáo 494/BC-UBND của UBND huyện ngày 10/6/2024 về kết quả thực hiện Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 về chất vấn và trả lời chất vấn</p>	

²⁶ Công văn số 2006/UBND-TH ngày 24/7/2023 về việc triển khai thực hiện các nội dung sau kỳ họp thứ 6 HĐND huyện khóa VI; Công văn số 1741/UBND-TH, ngày 17/5/2024 của UBND huyện về việc báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị sau giám sát của Ban pháp chế HĐND huyện trong năm 2023

²⁷ Báo cáo 494/BC-UBND của UBND huyện ngày 10/6/2024 về kết quả thực hiện Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 về chất vấn và trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 6 HĐND huyện

²⁸ Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện; Trưởng Phòng Nông nghiệp - Phát triển nông thôn huyện; Trưởng Phòng Tài nguyên - Môi trường huyện; Trưởng Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện; Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện.

TT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	KẾT QUẢ THỰC HIỆN, GIẢI QUYẾT	GHI CHÚ
	<i>hoạch, xây dựng; quản lý đất đai và chế độ chính sách).</i>	<i>tại Kỳ họp thứ 6 HĐND huyện)</i>	
4-5	<p>(1) Đối với những lĩnh vực, nội dung, hạn chế được đại biểu Hội đồng nhân dân huyện quan tâm nhưng đến thời điểm giám sát vẫn chưa thực hiện xong²⁹ cần tiếp tục xây dựng kế hoạch, giải pháp và chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan để thực hiện hiệu quả;</p> <p>(2) Thường xuyên kiểm tra, giám sát, chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ của công chức chuyên môn đối với lĩnh vực được giao, đặc biệt là việc triển khai, thực hiện vấn đề, nội dung đã trả lời chất vấn với đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại Kỳ họp.</p>	<p>Trên cơ sở ý kiến chất vấn của đại biểu HĐND huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đã triển khai quyết liệt việc thực hiện lời hứa, cam kết của mình trước Hội đồng nhân dân huyện; nghiêm túc kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan đến những thiếu sót, chậm trễ đã được đại biểu Hội đồng nhân dân huyện chỉ ra, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc công chức chuyên môn tham mưu triển khai thực hiện các nội dung được chất vấn, tạo chuyển biến thực sự ở ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách, góp phần thực hiện tốt hơn nhiệm vụ chính trị của địa phương và báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện tổng hợp trình HĐND huyện xem xét³⁰.</p>	

²⁹ Tại mục 1, phần III Báo cáo số 161/BC-BPC, ngày 27/11/2023 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện.

³⁰ Báo cáo số 980/BC-UBND ngày 11/11/2023 về kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri trước và sau Kỳ họp thứ 6; việc giải quyết các nội dung chất vấn tại kỳ họp thứ 6; Báo cáo 494/BC-UBND của UBND huyện ngày 10/6/2024 về kết quả thực hiện Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 về chất vấn và trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 6 HĐND huyện